

TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP – NĂNG LƯỢNG
QUỐC GIA VIỆT NAM
CHI NHÁNH PHÁT ĐIỆN DẦU KHÍ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1684/CNPĐ-TM

Hà Nội, ngày 03 tháng 9 năm 2026

V/v mời báo giá Lô 2 thuộc gói thầu TB2026-SCĐK-002 “Mua sắm vật tư dự phòng rủi ro, thay thế phục vụ BDSC định kỳ các hệ thống phụ trợ của Turbine - máy phát cho các tổ máy năm 2026 - NMNĐ Thái Bình 2”

Kính gửi: Các Nhà cung cấp

Chi nhánh Phát điện Dầu khí (Chi nhánh) đang có nhu cầu mua sắm vật tư dự phòng rủi ro, thay thế phục vụ Bảo dưỡng sửa chữa định kỳ các hệ thống phụ trợ của Turbine – máy phát cho các tổ máy năm 2026 của Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2. Chi nhánh kính mời các Quý Công ty có năng lực kinh nghiệm trong việc cung cấp các vật tư dự phòng rủi ro, thay thế các hệ thống phụ trợ của Turbine – máy phát cho các tổ máy phục vụ vận hành các Nhà máy công nghiệp quan tâm, xem xét và cung cấp báo giá với nội dung như sau:

- Phạm vi công việc:
 - ✓ Danh mục hàng hóa vật tư cần mua sắm như *Phụ lục 1 đính kèm*;
 - ✓ Hàng hóa mới 100%, chưa qua sử dụng, bảo hành theo tiêu chuẩn của Nhà sản xuất. Hàng hóa có đầy đủ CO (nếu là hàng nhập khẩu) và CQ.
- Tiến độ cung cấp: Trong vòng 18 tuần kể từ ngày Hợp đồng có hiệu lực.
- Hiệu lực báo giá: 90 ngày kể từ ngày báo giá.
- Thời gian gửi báo giá: Không muộn hơn 17h00 ngày 07/9/2026.
- Địa điểm cung cấp hàng hóa: Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2, xã Đông Thái Ninh, tỉnh Hưng Yên.
- Báo giá được ký tên, đóng dấu bởi Người đại diện đủ thẩm quyền của Quý Công ty như *Phụ lục 2 đính kèm*.
- Phương thức gửi báo giá: Các đơn vị gửi báo giá (file scan, có ký tên, đóng dấu đỏ bởi Người đại diện đủ thẩm quyền của Quý công ty như *Phụ lục biểu chào giá đính kèm*) qua thư điện tử theo các địa chỉ email: nhanbaogia.hn@pvpqb.vn; longh@pvpqb.vn; thuonghth@pvpqb.vn.
- ✓ Thông tin liên hệ nhận báo giá: Mọi thông tin cần trao đổi, làm rõ xin liên hệ Bà Hoàng Thị Hồng Thương – Phòng Thương mại, Tel: 0969 294 998.

Chi nhánh cảm ơn sự hợp tác và rất mong nhận được báo giá của Quý Công ty.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- GDCN (đề b/c);
- Các PGĐ CN (e-copy);
- Lưu: VT, TM (H.T.H.T).

Đính kèm:

- Phụ lục 1: Phạm vi công việc.
- Phụ lục 2: Biểu chào giá.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Xuân Hưng





Phụ lục 1: Phạm vi công việc Lô 2 “Mua sắm vật tư dự phòng rủi ro, thay thế các hệ thống phụ trợ của Tuabin – máy phát Phần I phục vụ BDSC định kỳ năm 2026” thuộc gói thầu TB2026-SCĐK-002 “Mua sắm vật tư dự phòng rủi ro, thay thế phục vụ BDSC định kỳ các hệ thống phụ trợ của Turbine - máy phát cho các tổ máy năm 2026 - NMNĐ Thái Bình 2”

STT	Mã hạng mục	Hệ thống/Thiết bị	Mã chuẩn hóa	Tên vật tư/thiết bị	Thông số kỹ thuật	Đvt	Số lượng	Bản vẽ tham chiếu	Nhà sản xuất
1	S1.II.13.2 S2.II.13-01-03	Bơm tăng áp	48572227	O-RING	1731-A	Cái	3	TB2-SDC.VP103-00LAC-M-M1B-DSE-0002	Huynđai
2	S1.II.13.2 S2.II.13-01-03	Bơm tăng áp	48572228	O-RING	1731-B	Cái	1	TB2-SDC.VP103-00LAC-M-M1B-DSE-0002	Huynđai
3	S1.II.13.2 S2.II.13-01-03	Bơm tăng áp	58562172	SPIRAL WOUND GASKET	1734-A	Cái	2	TB2-SDC.VP103-00LAC-M-M1B-DSE-0002	Huynđai
4	S1.II.13.2 S2.II.13-01-03	Bơm tăng áp	58562173	SPIRAL WOUND GASKET	1734-B	Cái	2	TB2-SDC.VP103-00LAC-M-M1B-DSE-0002	Huynđai
5	S1.II.15-01-01 S2.II.14-01-09	Bình ngưng	51945016	Nút bịt ống	B338 Gr.2 OD 24.9 x OD 23.1 x L =50	Cái	1000	TB2-SDC.VP107-00XAG-A-M1B-MAN-0001 page 40/43	
6	S2.II.13-01-02 S2.II.13-01-02	Hệ thống bơm cấp dẫn động bằng turbine A, B	48572200	O-RING	1731-E	Cái	2	TB2-SDC.VP103-00LAC-M-M1B-DSE-0001	Huynđai
7	S2.II.13-01-02 S2.II.13-01-02	Hệ thống bơm cấp dẫn động bằng turbine A, B	48572201	O-RING	1731-F	Cái	1	TB2-SDC.VP103-00LAC-M-M1B-DSE-0001	Huynđai
8	S2.II.13-01-02 S2.II.13-01-02	Hệ thống bơm cấp dẫn động bằng turbine A, B	48572202	O-RING	1731-G	Cái	3	TB2-SDC.VP103-00LAC-M-M1B-DSE-0001	Huynđai
9	S2.II.13-01-02 S2.II.13-01-02	Hệ thống bơm cấp dẫn động bằng turbine A, B	58562162	SPIRAL WOUND GASKET	1734-B	Cái	2	TB2-SDC.VP103-00LAC-M-M1B-DSE-0001	Huynđai
10	S2.II.13-01-02 S2.II.13-01-02	Hệ thống bơm cấp dẫn động bằng turbine A, B	58573028	METAL GASKET	1734-C	Cái	2	TB2-SDC.VP103-00LAC-M-M1B-DSE-0001	Huynđai
11	S2.II.14-01-03	Bộ gia nhiệt cao áp số 7 11LAD10AC007	58562164	Gasket manhole ngăn 2 khoang nước vào/ra.	Non- Asbestos t = 3mm W = 450 x 1750	tấm	1	Chi tiết số 5: TB2-SDC.VP105-00100-M-M1B-DSW-0810	



12	S2.II.14-01-03	Bộ gia nhiệt cao áp số 7 11LAD10AC007	53203349	Manhole Bolt/ heavy hex nut	2 1/2"-8UN x L360 Material: SA193-B7/ SA194-2H	Bộ	2	Chi tiết số 5: TB2- SDC.VP105-00100-M- M1B-DSW-0813	
13	S2.II.14-01-05 S2.II.14-01-06 S2.II.14-01-07 S2.II.14-01-08	Bộ gia nhiệt hạ áp số 4 11LCC10AC004	58562166	Gasket manhole ngăn 2 khoang nước vào/ra.	Non- Asbestos t = 3mm W = 400 x 1200	tám	4	Chi tiết 4: TB2- SDC.VP105-00100-M- M1B-DSW-0604	
14	S2.II.14-01-05 S2.II.14-01-06 S2.II.14-01-07 S2.II.14-01-08	Bộ gia nhiệt hạ áp số 4 11LCC10AC004	58562167	Gasket	t 4.5 for 20" ASME 300 #	Cái	4	Chi tiết số 5: TB2- SDC.VP105-00100-M- M1B-DSW-0612	
15	S2.II.14-01-05 S2.II.14-01-06 S2.II.14-01-07 S2.II.14-01-08	Bộ gia nhiệt hạ áp số 4 11LCC10AC004	53203350	Bulong manhole	1 1/4-8UN x L215	Bộ	7	Chi tiết số 6: TB2- SDC.VP105-00100-M- M1B-DSW-0612	

PHỤ LỤC 2: BIỂU CHÀO GIÁ

STT	Danh mục hàng hóa	Đơn vị tính	Khối lượng	Hãng sản xuất, xuất xứ	Đơn giá (trước thuế) VNĐ	Thành tiền (trước thuế) VNĐ
1	Mua sắm vật tư dự phòng rủi ro, thay thế các hệ thống phụ trợ của Tuabin – máy phát Phần I phục vụ BDSC định kỳ năm 2026 - NMNĐ Thái Bình 2					
	TỔNG CỘNG TRƯỚC THUẾ					
	CÁC LOẠI THUẾ, PHÍ CÓ LIÊN QUAN					
	TỔNG CỘNG SAU THUẾ					

(Bằng chữ: đồng)

Hiệu lực của báo giá: 90 ngày kể từ ngày gửi báo giá.

ĐẠI DIỆN CÔNG TY
(ký tên, đóng dấu)

